

Số: 280/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 319/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 giữa:

- **Anh Phạm Hoàng M, sinh năm 1984**

- **Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979**

Cùng địa chỉ: Số nhà 25, ngõ 188/37 Tập thể xí nghiệp cơ khí sửa chữa, tổ dân phố Liên Cơ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/9/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Hoàng M và chị Nguyễn Thị H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Hoàng M và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là cháu Phạm Trà M, sinh ngày 06/8/2014. Giao cháu Phạm Trà M cho

chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh M đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh M được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh M và chị H không có nên không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh M phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh M nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho chị H, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh M đã nộp theo biên lai số 08706 ngày 21/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, anh M được hoàn lại 150.000 đồng án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm,
Hà Nội – GCNKH số 11/2014, quyền số
01/2014 ngày 11/02/2014);
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Trung Lập